

**TOÀN ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 11/ 3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Trọng Thịnh.*
- *Các hội thẩm nhân dân: Ông Tô Huy Bân, Ông Kiều Văn Dậu*
- *Thư ký phiên toà; Ông Nguyễn Trí Tuấn*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Kiểm sát viên.*

Ngày 11/ 3/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 28/01/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16a/2021/QĐXXST-HS ngày 26 /02/2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn Hùng, sinh năm 1988. tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHTT: thôn Văn Tảo, xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hoá: lớp 09/12.

Dân tộc: Kinh ; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con «ng: Vũ Khắc Viêm, sinh năm 1964

Con bà: Lê Thị Hiền, sinh năm 1969

Vợ : Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1993 (đã ly hôn)

Con: có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 12/2005, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương quyết định đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong về địa phương ngày 01/11/2007.

Tại bản án số 17/2008/HSST ngày 10/7/2008 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt cho cả 02 tội là 27 tháng, ngoài ra còn phải bồi thường 3.662.000đ cho người bị hại. Ngày 28/6/2010 chấp hành xong hình phạt tù.

Qua xác minh, đến nay người bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án. Đến nay đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành bản án.

Tại bản án số 219/2010/HSST ngày 27/10/2010 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngoài ra còn phải bồi thường 29.905.000đ cho người bị hại. Ngày 14/12/2012, chấp hành xong hình phạt tù.

Qua xác minh đến nay người bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án. Đến nay đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành bản án.

Tại bản án số 28/2014/HSST ngày 30/6/2014 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 20/3/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2020 đến nay (có mặt tại phiên toà).

Người bị hại: chị Lương Thị Hạ, sinh năm 2002.

HKTT; bản Cò Nàn, xã Cao Lôu, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSYP ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Vũ Văn Hùng có quan hệ tình cảm yêu đương và thuê trọ ở cùng nhau tại phòng trọ số 204 của gia đình anh Nguyễn Văn Linh, sinh năm 2001 ở khu Tân Long, thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Tối ngày 11/11/2020 chị Hạ và Hùng ngủ tại phòng trọ, trước khi đi ngủ chị Hạ để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus 64G, màu trắng có ốp nhựa màu đen và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus 32G, màu trắng có ốp nhựa màu đen ở đầu giường ngủ. Khoảng 04 giờ ngày 12/11/2020, bị cáo Hùng tỉnh dậy thì thấy chị Hạ đang ngủ say và nhìn thấy 02 chiếc điện thoại của chị Hạ để ở đầu giường, Hùng nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc điện thoại bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo Hùng lấy 02 chiếc điện thoại trên đút vào túi quần và lục chiếc ví da của chị Hạ để ở đầu giường lấy được số tiền 550.000đ (gồm 11 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ). Sau đó bị cáo Hùng đi bộ ra khu công nghiệp Yên Phong thuê xe ôm của một người không quen biết đi đến thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo Hùng vào một quán internet chơi điện tử đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì đi tìm nơi bán chiếc điện thoại trộm cắp được của chị Hạ. Trên đường đi, do trước đó bị cáo Hùng được chị Hạ cho biết mật khẩu đăng nhập điện thoại cũng như mật khẩu tài khoản iCloud của điện thoại nên trên đường đi, bị cáo Hùng đã đăng nhập vào điện thoại và thoát ra khỏi tài khoản iCloud trên chiếc điện thoại Iphone8 Plus. Đồng thời cũng tháo

chiếc ốp điện thoại và vứt đi. Bị cáo Hùng đến quán sửa chữa, mua bán điện thoại di động “Hoàng Dương” ở thôn Giang Liễu gặp chủ cửa hàng là chị Nguyễn Thị Vui, sinh năm 1986, trú tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu. Hùng bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus cho chị Vui với giá 4.500.000đ, còn chiếc điện thoại Iphone 6 trộm cắp của chị Hạ, bị cáo Hùng trên đường đi thấy có tin nhắn tình cảm đến nên bị cáo Hùng đã ghen và đập vỡ chiếc điện thoại trên ở rìa đường. Hiện bị cáo Hùng không nhớ vị trí đã đập vỡ chiếc điện thoại trên.

Sáng ngày 14/11/2020 chị Lương Thị Hạ đã trình báo sự việc đến Công an huyện Yên Phong.

Ngày 15/11/2020 bị cáo Hùng đến Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số 83/KL-ĐG ngày 23/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64G, màu trắng đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 8.000.000đ.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus 16G, màu trắng đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.967.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Hùng trộm cắp của chị Hạ là 11.517.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 02 chiếc điện thoại và số tiền 550.000đ mà bị cáo Hùng trộm cắp của chị Lương Thị Hạ đến nay bị cáo Hùng chưa bồi thường cho chị Hạ được đồng nào, nay chị Hạ yêu cầu bị cáo Hùng phải bồi thường cho chị 02 chiếc điện thoại theo như biên bản định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Yên Phong và số tiền 550.000đ.

Về vật chứng: là 02 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 8 64G màu trắng bị cáo bán cho cửa hàng điện thoại di động “Hoàng Dương” tại địa bàn huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, đến nay cửa hàng điện thoại di động “Hoàng Dương” đã bán lại cho một người không quen biết và không thu hồi được, còn riêng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus 16G, bị cáo Hùng đã đập vỡ trên đường đi đến nay bị cáo cũng không xác định được vị trí nên cũng không thu hồi được.

Với hành vi trên Cáo trạng của VKSND huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Vũ Văn Hùng với tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Hùng khai nhận: Toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Phong để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật không có oan sai gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội. Riêng những tài mà bị cáo trộm cắp của chị Hạ nay chị Hạ có yêu cầu bị cáo

phải bồi thường bị cáo hoàn toàn đồng ý, nhưng phải đợi bị cáo cải tạo xong bị cáo làm ra tiền bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền mà chị Hạ yêu cầu.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố đã phân tích đánh giá chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo giữ nguyên bản Cáo trạng số 15/CT-VKSYP ngày 27/01/2021 đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn Hùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Hùng từ 14 tháng đến 16 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : Căn cứ Điều 48 BLHS, Điều 589 BLDS. Buộc bị cáo Hùng phải bồi thường cho chị Lương Thị Hạ số tiền 11.517.000đ.

Về vật chứng: Không.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, đơn trình báo lời khai của người bị hại, người liên quan, biên bản định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 12/11/2020, tại phòng trọ của chị Lương Thị Hạ ở khu vực Tân Long, thuộc thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo Vũ Văn Hùng đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 và 6 cùng số tiền 550.000đ, tổng giá trị tài sản bị cáo Hùng trộm cắp của chị Hạ là 11.517.000đ để lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bởi lẽ bị cáo đã lợi dụng sự quen biết và có quan hệ tình cảm với nhau trong lúc người bị hại đang ngủ say bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại đã trộm cắp tài sản để bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân hết, nay không có khả năng thanh toán. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ thấy: Tính chất mức độ là ít nghiêm trọng. Song bị cáo coi thường pháp luật lợi dụng sự sơ hở và quen biết lại có quan hệ tình cảm với người bị hại bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại để bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân, giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp là 11.517.000đ.

Xét về nhân thân thấy: bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự: xong nhân thân bị cáo vào năm 2005 đã bị đưa vào trường giáo dưỡng. và từ năm 2008 đến năm 2014 đã bị 03 lần đưa ra xét xử đều về tội “Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đến nay bị cáo đã chấp hành xong, tuy không coi là có tiền án, tiền sự, xong chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện. Do vậy cần có một hình phạt nghiêm khắc thì mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội ra đầu thú, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64G, màu trắng đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000đ; 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 Plus 16G, màu trắng đã qua sử dụng có giá trị là 2.967.000đ và số tiền 550.000đ, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Hùng trộm cắp của chị Lương Thị Hạ là 11.517.000đ đến nay bị cáo Hùng chưa bồi thường cho chị Hạ, nay chị Hạ yêu cầu bị cáo Hùng phải bồi thường cho chị 02 chiếc điện thoại di động theo biên bản định giá tài sản và số tiền 550.000đ. Xét thấy yêu cầu trên của người bị hại là chị Hạ hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

Về vật chứng: Không.

Liên quan trong vụ án chị Nguyễn Thị Vui là người mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus mà bị cáo Hùng trộm cắp được. Tuy nhiên, chị Vui không biết chiếc điện thoại trên là do bị cáo Hùng trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý mà chỉ gọi hỏi, nhắc nhở là phù hợp.

Việc truy tố và mức án do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo cần được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Hùng phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Vũ Văn Hùng 18 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/11/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 48 BLHS, Điều 589 BLDS.

Buộc bị cáo Vũ Văn Hùng phải bồi thường cho chị Lương Thị Hạ số tiền là 11.517.000đ. (Mười một triệu năm trăm mười bảy ngàn đồng).

Về vật chứng: Không.

Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Văn Hùng phải chịu 200.000đ án phí HS-ST và 579.000đ án phí DS-ST.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- TAND t^hnh B³/₄C Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong ;
- C^hng an huyện Yên Phong;
- Chi c^oc THADS huyện Yên Phong
- Nh^àng ng-êi tham gia t^hng;
- L-u.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Lương Trọng Thịnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Như Vũ

Nguyễn Việt Trung